

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khối lượng đất, đá làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình “Gói thầu số XL01: Thi công xây dựng đoạn Km380+00 - Km389+900, Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Nghi Sơn - Diễn Châu thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2017 - 2020” tại xã Trường Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa của Công ty Cổ phần Xây dựng Đèo Cả

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản; Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế; Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau; Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;

Căn cứ Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 3029/2017/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Bản xác nhận số 191/XN-UBND ngày 27/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng

công trình “Gói thầu số XL01: Thi công xây dựng đoạn Km380+00 - Km389+900, Dự án nhiều thành phần đầu tư xây dựng đoạn Nghi Sơn - Diễn Châu”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 943/TTr-STNMT ngày 06/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khối lượng đất, đá làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình “Gói thầu số XL01: Thi công xây dựng đoạn Km380+00 - Km389+900, Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Nghi Sơn - Diễn Châu thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2017 - 2020” tại xã Trường Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa của Công ty Cổ phần Xây dựng Đèo Cả, cụ thể như sau:

1. Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty Cổ phần Xây dựng Đèo Cả;
 - Địa chỉ: Số 32 Thạch Thị Thanh, phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;
 - Mã số thuế: 4400310620.
2. Giá tính tiền cấp quyền khai thác:
 - $G_1 = G_{\text{tn}} \times K_{\text{qd}} = 49.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,290 = 63.210 \text{ đồng/m}^3$ đối với đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình;
 - $G_2 = G_{\text{tn}} \times K_{\text{qd}} = 77.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,475 = 113.575 \text{ đồng/m}^3$ đối với đá vôi làm VLXD thông thường.
3. Trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác:
 - Q_1 là trữ lượng đất làm vật liệu san lấp: $5.606,86 \text{ m}^3 / 0,9 = 6.229,84 \text{ m}^3$;
 - Q_2 là trữ lượng đá vôi làm VLXD thông thường: $150.084,84 \text{ m}^3 / 0,9 = 166.760,93 \text{ m}^3$.
4. Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên: $K_1 = 0,9$.
5. Hệ số điều kiện kinh tế xã hội: $K_2 = 1,0$.
6. Mức thu tiền cấp quyền khai thác: $R = 3\%$ (đối với các loại vật liệu xây dựng thông thường còn lại, trừ nguyên liệu sản xuất cát nghiền).
7. Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp:

$$T = (Q_1 \times G_1 \times K_1 \times K_2 \times R) + (Q_2 \times G_2 \times K_1 \times K_2 \times R) = (6.229,84 \text{ m}^3 \times 63.210 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 1,0 \times 3\%) + (166.760,93 \text{ m}^3 \times 113.575 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 1,0 \times 3\%) = 522.008.842 \text{ đồng}$$
 (Năm trăm hai mươi hai triệu, không trăm linh tám nghìn, tám trăm bốn mươi hai đồng).
8. Số lần nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là: 01 lần (do thời gian khai thác dưới 03 năm).

9. Thời điểm nộp tiền: Chậm nhất là 90 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo của cơ quan thuế.

Điều 2. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Công ty Cổ phần Xây dựng Đèo Cả về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

2. Công ty Cổ phần Xây dựng Đèo Cả có trách nhiệm:

- Nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách Nhà nước theo quy định;

- Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý tải trọng xe, có trách nhiệm sửa chữa các đường giao thông do quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản gây ra;

- Sau khi kết thúc thời gian khai thác, nộp hồ sơ, sổ sách, chứng từ, tài liệu để xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế tại mỏ trên về Sở Tài nguyên và Môi trường; nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phát sinh (nếu có) theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. UBND thị xã Nghi Sơn; UBND xã Trường Lâm, thị xã Nghi Sơn có trách nhiệm quản lý tải trọng của các phương tiện vận chuyển khoáng sản theo thẩm quyền.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành, tham mưu điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (nếu có) đối với Công ty Cổ phần Xây dựng Đèo Cả.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa, Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn; Chủ tịch UBND xã Trường Lâm, thị xã Nghi Sơn; Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng Đèo Cả; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC (KTH.21.52743).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Giang